

Số: 18/2025/QĐCNTTLH

Thốt Nốt, ngày 06 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA
HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của:
bà Lê Thị Bích T và ông Đinh Ngọc L.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 18 tháng 3 năm 2025 về việc yêu cầu ly hôn của: Bà Lê Thị Bích T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28 tháng 4 năm 2025 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Nguyên đơn: Bà **Lê Thị Bích T** - sinh năm 2005.

Địa chỉ thường trú: Khu vực A, phường B, quận C, thành phố Cần Thơ.

Chỗ ở hiện nay: Đường N8-5A, tổ 6, khu phố Đồng Sở, thị trấn E, huyện F, tỉnh Bình Dương.

Bị đơn: Ông **Đinh Ngọc L** – sinh năm 2002

Địa chỉ: Khu vực G, phường H, quận C, thành phố Cần Thơ.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28 tháng 4 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28 tháng 4 năm 2025, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Bích T và ông Đinh Ngọc L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà T, ông L xác định có một con chung tên Đinh Ngọc Tú Anh (giới tính: nữ), sinh ngày 02/7/2023. Khi ly hôn bà T, ông L thống nhất giao cháu Anh cho bà T được quyền nuôi dưỡng đến khi thành niên (đủ 18 tuổi) và ông L không phải cấp dưỡng nuôi con cho bà T.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho ông Lộc không ai được quyền ngăn cản. Bà T, ông L được quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con vì lợi ích của con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà T, ông L xác định không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND quận Thốt Nốt;
- THADS quận Thốt Nốt;
- UBND phường H;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Hoàng Ngọc Hạnh